

TU HOA NGHIÊM ÁO CHỈ VỌNG TẬN HOÀN NGUYÊN QUÁN

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 28

Các vị pháp sư, các vị đồng tu, xin mời ngồi!

Mời xem Tu Hoa Nghiêm Áo Chỉ Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán, kinh văn từ thứ năm, xem ở hàng sau cùng: **“Thí giới nhân tấn cập thiên định, trí tuệ phương tiện thân thông đẳng”**.

Phía trước chúng ta học đến “trí tuệ”, đây là Bồ-tát tự hành hóa tha mười Ba La Mật, cũng gọi là mười độ. Sáu điều phía trước trên kinh đại thừa thường gọi là lục độ, chỗ này mọi người rất quen thuộc. Hiện tại phía sau lục độ lại thêm vào phương tiện nguyện lực trí, hợp thành mười Ba La Mật. Đây là Bồ-tát Văn Thù ở trên hội Hoa Nghiêm dạy bảo các Bồ-tát cương lĩnh tu hành. trong kinh Bát Nhã, Thế Tôn thường nói với chúng ta, Bồ-tát từ sơ phát tâm thẳng đến Như Lai địa, khóa mục học tập chính là mười loại này, hoặc giả nói lục độ. Ý nghĩa của thập độ cùng lục độ trên thực tế không có khác biệt, nói phía sau lục độ phương tiện nguyện lực trí đều thuộc về Bát Nhã Ba La Mật, nó liền bao gồm ở trong đó, nói mười độ là đem trí tuệ triển khai. Trí tuệ Bát Nhã là thể, Bát Nhã là thể; phương tiện, nguyện, lực, trí là đức dụng của Bát Nhã, có thể có dụng. Trong pháp đại thừa Phật lại thường nói, trí tuệ có hai loại, một loại là thật trí, trí tuệ chân thật, một loại gọi là quyền trí. Quyền trí chính là phương tiện khéo léo. Trong mười Ba La Mật, Bát Nhã Ba La Mật là thật trí; phương tiện, nguyện, lực, trí là quyền trí. Ngoài ra một danh từ, trên kinh có nói “căn bản trí, hậu đắc trí”, căn bản trí chính là Bát Nhã Ba La Mật; phương tiện, nguyện, lực, trí là thuộc về hậu đắc trí. Chúng ta lại dùng một lời dễ hiểu hơn để nói, mọi người liền hiểu, căn bản trí là lìa vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, cái này hoàn toàn không có, trí tuệ Bát Nhã trong tự tánh liền hiện tiền, đó là căn bản trí, trí tuệ chân thật. Hậu đắc trí là cái gì? Hậu đắc trí thì có một chút giống tri thức mà hiện tại chúng ta thường gọi, ở trong đó có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, vậy thì Bồ-tát ở ngay trong cuộc sống thường ngày giáo hóa chúng sanh, chẳng phải là giống y như phàm phu chúng ta hay sao? Đúng vậy, không hề khác nhau, tuy không hề khác nhau cũng đích thực có hai thứ, hai thứ này là gì vậy? Giác và mê. Phàm phu không giác, thật có phân biệt chấp trước; Bồ-tát, A-la-hán giác ngộ rồi, tuy là biểu diễn có phân biệt chấp trước, trên thực tế trong lòng họ không có, chỗ này không như nhau. Trên biểu hiện có cái gì giống? Giống như biểu diễn trên sân khấu. Biểu

diễn trên sân khấu thì căn cứ cái gì? Căn cứ kịch bản, trong kịch bản viết bảo bạn cười, đến lúc thì bạn phải cười, bảo bạn khóc đến lúc thì bạn phải khóc, đó không phải là thật, là giả, là giả bộ thôi. Phật Bồ-tát ứng hóa ở thế gian chính là biểu diễn ở trên sân khấu. Phàm phu chúng ta thì sao? Phàm phu cho cái biểu diễn là thật, thật có phân biệt, thật có chấp trước, khác nhau ở ngay chỗ này. Thế nên người chân thật giác ngộ, họ thấy ra được, học rất tường tận, phàm phu chúng ta không nhìn thấy ra, rờng rấn lẫn lộn. Phật Bồ-tát hòa quang hồng trần với phàm phu, chúng ta không có trí tuệ thì không thể thấy ra được. Năm xưa Thích Ca Mâu Ni Phật ở đời, sau khi khai ngộ vì mọi người giảng kinh nói pháp 49 năm, thế nên ở Trung Quốc, chư Phật Bồ-tát thị hiện làm tổ sư đại đức, làm Tỳ Kheo, làm Tỳ Kheo Ni, làm trưởng gia cư sĩ, làm ra rất nhiều tấm gương tốt để cho chúng ta xem, thân phận của họ không bộc lộ, chúng ta không hề biết! Thân phận vừa bộc lộ thì họ liền ra đi, họ quyết không lưu lại thế gian. Trong nhiều thời đại, ngay trong những người tu hành, chúng ta xem thấy ở trong điển tịch, đại sư Vĩnh Minh Diên Thọ là A Di Đà Phật tái sanh; Hòa Thượng Phong Can chùa Quốc Thanh ở núi Thiên Thai là A Di Đà Phật tái sanh; Hàn Sơn, Thập Đắc là hóa thân của Văn Thù Phổ Hiền, thân phận bộc lộ thì các ngài liền ra đi. Triều nhà Tống cùng thời với Nhạc Phi, thời đại của Tống Cao Tông, Hòa Thượng Bồ Đai của Phụng Hóa Chiết Giang là hóa thân của Bồ-tát Di Lặc, ngài là chính mình tuyên bố, nói với mọi người ngài là Bồ-tát Di Lặc, nói xong thì ngài liền đi. Đó là thật, không phải là giả. Nếu như chính mình nói, họ là Phật gì đó, Bồ-tát gì đó tái sanh, nói rồi mà lại không chịu đi, đó là giả, không phải là thật. Không luận là chính mình tuyên bố, hoặc là người khác tuyên bố giùm họ, nói rồi thì liền đi.

Bồ-tát Vĩnh Minh Diên Thọ là do Phật Định Quang nói ra. Câu chuyện này rất dài, nói ra sẽ chiếm nhiều thời gian. Năm xưa quốc vương là Phật giáo đồ kiên thành, ông tổ chức một vô giá đại hội, chính là tu cúng dường cầu phước. Vô giá chính là không có bất cứ điều kiện nào, chỉ cần là người xuất gia đều có thể đến ứng cúng. Hoàng thượng thiết yến cúng dường pháp sư. Trong cái yến hội này, không ai chịu làm chủ tọa, các bậc hòa thượng cao đức đều nhường nhau, mọi người đều không chịu làm chủ tọa. Từ bên ngoài đi đến một hòa thượng, xem thấy mọi người đều không muốn ngồi ghế chủ tọa, ông liền lên ghế chủ tọa ngồi. Khi ngồi xuống thì mọi người đều ngồi ổn định. Mọi người đều không ai quen biết ông, từ bên ngoài đến, đã là người xuất gia, chính là không có bất cứ điều kiện nào, cho nên cũng không nói chuyện. Trong lòng của quốc vương cũng hơi khó chịu, bởi vì vị trưởng lão ở ngay trong lòng của ông thì không ngồi ghế chủ

tọa mà để cho một vị hòa thượng bên ngoài đến ngồi. Sau khi yến hội xong, khi tan tiệc, hoàng đế liền thỉnh giáo với đại sư Diên Thọ, ông nói hôm nay tổ chức vô giá đại hội này, có thánh hiền đến ứng cúng hay không? Đại sư Diên Thọ nói với ông là có! Ông hỏi người nào vậy? Hôm nay có Định Quang Cổ Phật đến ứng cúng. Ông hỏi là ai? Chính là vị ngồi bên có lỗ tai to, ngồi ngay ghé chủ tọa. Khi vừa nghe nói Định Quang Phật đến ứng cúng thì mau mau phái người đi tìm. Ngài ngồi tĩnh tọa trong một hang động ở trên núi. Thân phận bị bộc lộ, biết được đó là Định Quang Cổ Phật hóa thân đến, quốc vương liền muốn lễ thỉnh ngài. Ngài chỉ nói một câu “Di Đà nhiều thiệt”, chính là A Di Đà Phật đã nhiều chuyện rồi, vì sao mà bộc lộ cái thân phận của ta, ngài liền ra đi, liền vãng sanh. Những người đi tìm này vội vàng quay về báo cáo, Định Quang Phật đi rồi, ngài nói ra một câu “Di Đà nhiều thiệt”, vậy thì Vĩnh Minh Diên Thọ chẳng phải chính là A Di Đà Phật hay sao? Đem tin này về báo cáo, khi báo cáo tin tức này, quốc vương nghe được rất hoan hỉ, từ trước không hề biết đại sư Vĩnh Minh Diên Thọ là A Di Đà Phật tái sanh, vậy còn gì sai sao? Vội vàng dẫn theo người đi lễ lạy đại sư Vĩnh Minh Diên Thọ, vẫn chưa ra khỏi cửa, bên ngoài liền có người đến báo tin, người báo tin vội vàng đến nỗi gần như đụng phải quốc vương. Quốc vương nói khẩn trương đến như vậy có việc gì? Vĩnh Minh đại sư viên tịch rồi. Thân phận vừa bộc lộ thì liền ra đi, đó là thật, không phải giả. Thân phận bộc lộ mà không chịu ra đi thì đó là giả, tuyệt đối không phải là thật, không thể tin tưởng.

Cho nên quyền trí, hậu đắc trí chính là trí tuệ ứng dụng ở ngay trong cuộc sống thường ngày. Trí tuệ nếu như không thể thực tiễn ngay trong cuộc sống thường ngày, trí tuệ này có tác dụng gì? Vậy hà tất phải cầu trí tuệ? Cho nên Bồ-tát Văn Thù phương tiện khéo léo, đem Bát Nhã Ba La Mật thực tiễn ở ngay trong mọi mặt cuộc sống, là phương tiện Ba La Mật, nguyện Ba La Mật, lực Ba La Mật, trí Ba La Mật, tiện lợi chúng ta học tập.

Cái gì là phương tiện? Trong đại thừa giáo nói rất hay “*thiện xảo phương tiện, tự tích công đức*”. Cái bảy này là thứ bảy trong Ba La Mật, thứ bảy là phương tiện độ, phương tiện khéo léo, tự tích công đức, lại tế độ tất cả hữu tình vậy. Câu nói này là tổng thuyết cái gì gọi là phương tiện, nói được rất rõ ràng. Trong đại thừa giáo cũng thường hay nói ba loại phương tiện, không lìa cái tông chỉ này.

Ba loại phương tiện, cái thứ nhất “*tiến thú quả hương phương tiện, tu chư công đức, hồi hướng Phật quả*”. Điều này rất quan trọng. Chúng ta học Phật, đó là tu nhân. Tại vì sao phải tu nhân? Luôn hy vọng được một cái quả báo. Mỗi một người chí nguyện tuyệt nhiên không như nhau, bạn xem thấy tuyệt đại đa số người

cầu cái gì? Phước báo trời người có thể cầu được không? Khẳng định có thể cầu được. Khi tôi bắt đầu học Phật, đại sư Chương Gia nói với tôi “*Phật thị môn trung, hữu cầu tất ứng*”. Bạn cầu thành Phật đều có thể nhận được hưởng hò những thứ khác! Thành Phật đem so sánh cùng phước báo trời người, không thể so được, phước báo trời người đó là một việc nhỏ không đáng kể, quả Phật thù thắng không gì bằng bạn cũng có thể có được, hưởng hò phước nhỏ báo nhỏ nhân gian này! Thế nhưng lão sư lại nói với tôi, có rất nhiều người cầu không có cảm ứng, đó là nguyên nhân gì? Đó là chính mình có nghiệp chướng, cái cảm ứng này của bạn ngay trong đó có chướng ngại, tiêu trừ chướng ngại cảm ứng liền hiện tiền. Cái gì là chướng ngại? Gọi là nghiệp chướng. Nghiệp chướng chính là tất cả nghiệp bất thiện bạn đã tạo ra, cái nghiệp bất thiện này chướng ngại phước báo trời người, cho nên lão sư dạy tôi phải sám hối nghiệp chướng, chướng ngại của bạn không còn, thiện nhân thiện hạnh quyết định cảm được thiện quả.

Chúng ta xem Liễu Phàm Tứ Huán, bạn thầy Liễu Phàm Tiên Sinh trong mạng không có công danh. Cái công danh này hiện tại gọi là học vị, vào thời xưa Cử Nhân, Tiến Sĩ đó là công danh, phải đi thi những học vị này. Trong mạng của ông không có, trong mạng ông chỉ có Tú Tài, trong mạng ông không có phước báo, phước báo là có một chút, rất ít, làm quan cao nhất cũng chỉ có thể làm đến một vị trưởng huyện rất nhỏ, hơn nữa ở một nơi rất hẻo lánh. Khổng tiên sinh nói với ông, ở Tứ Xuyên có một cái huyện nhỏ. Tuổi thọ chỉ có 53 tuổi. Vào lúc đó khi đang làm trưởng huyện, đến 53 tuổi phải mau từ chức trở về quê hương, không muốn chết ở nơi đất khách, để ông quay về lại quê hương thọ chung. Thiên sư Vân Cốc nói rõ với ông đạo lý nguyện cầu, vốn dĩ ông không mong cầu thứ gì, chân thật là “với người vô tranh, với đời không mong cầu”, hơn 20 năm, tình hình đời sống mỗi năm Khổng tiên sinh tiên đoán hoàn toàn như nhau, cho ông tin tưởng vận mạng, một lòng một dạ. Thiên sư Vân Cốc nói với ông, vận mạng từ do đâu mà có? Là do bạn đời trước tu được. Tu bằng cách nào vậy? Bạn xem mười Ba La Mật, cái thứ nhất là nói bố thí, bạn đời trước hoan hỷ dùng tài vật giúp đỡ chúng sanh khổ nạn, rất hoan hỷ tu tài bố thí, tài khó ngay trong sinh mạng này của bạn liền phong phú. Bạn đời trước không có tu bố thí tài thì tài khó đời này trông không. Có câu là “*một bữa ăn một ngụm nước đều do tiền định*”, tiền định chính là ngay trong đời quá khứ đã tu, ngay đời này là quả báo của bạn. Nhà Phật có hai câu nói rất hay: “*dục tri tiền thế nhân*”, nếu chúng ta muốn biết đời trước chúng ta đã tu là cái nhân gì, “*kim sanh thọ giả thị*”, ngay đời này bạn hưởng thụ chính là quả báo! Nhân quả là quyết định tương ứng, “*dục tri lai thế*

quả, kim sanh tác giả thị”, hành vi tạo tác, khởi tâm động niệm ngay đời này của chúng ta, đây là nhân, quả báo ở đời sau. Nếu như nhân của chúng ta thù thắng có sức rất mạnh, ngay đời này cũng sẽ chuyển biến, nhân thiện thì hướng đến phía tốt mà chuyển, nhân ác thì sẽ hướng về phía ác mà chuyển, thủy đều đang chuyển.

Tiên sinh Liễu Phàm sau khi hiểu rõ cái đạo lý này rồi, chân thật sám hối, đoạn ác tu thiện, cho nên ông phát ra cái nguyện cầu công danh, công danh liền có được, ông thi đậu cử nhân, qua vài năm sau lại thi đậu Tiến sĩ. Sau khi thi được Tiến sĩ rồi thì làm quan to, vẫn là tri huyện thế nhưng là một huyện to, trực tiếp từ hoàng đế quản lý. Tri huyện của huyện Bảo Trì, vậy thì không như nhau. Mỗi năm thu nhập, bổng lộc thu nhập ngày một nhiều, so với tiên đoán của Khổng tiên sinh không như nhau. Thọ mạng 53 tuổi, 53 tuổi năm đó ông cũng được bình an trải qua, cũng không có việc gì, ông sống được 74 tuổi, kéo dài được 21 năm. Đây chính là nói vận mạng là có, không phải không có, thế nhưng không phải định số, không phải túc mạng luận, là có thể thay đổi. Nếu như tâm của chúng ta thiện, hành vi thiện, ngôn ngữ thiện, vận mạng của bạn kéo dài, không cầu cũng kéo dài. Tiên sinh Liễu Phàm không cầu, không cầu trường thọ, trong mạng của ông không có con cái, ông cầu con cái thì có được ba đứa con trai, con trai cưới được con dâu, dường như sanh cho ông đến bảy đứa cháu nội, cho nên đời sau của tiên sinh Liễu Phàm, con cháu đời sau vẫn là hưng vượng. Người đời sau của ông có liên hệ qua với tôi, tôi rất muốn đi thăm viếng họ, đây chân thật là hậu duệ của thiện tri thức, họ y giáo phụng hành.

Nếu như tư tưởng hành vi của chúng ta là bất thiện, vậy chút thiện nhân thiện quả trong đời quá khứ đã tu được cũng bị khuyết tổn mất, bị trừ bớt đi! Cho nên nếu người chân thật hiểu được nhân duyên quả báo, tham-sân-si-mạn liền không có, vì sao vậy? Đó là oan uổng. Ta muốn phát tài, dùng thủ đoạn tham-sân-si-mạn có thể có được không? Không thể có được, cái có được là do trong mạng của bạn có, trong mạng có khẳng định sẽ bị khuyết tổn. Trong mạng có tiền tài một ức, dùng tâm hạnh không chánh đáng, thủ đoạn không chánh đáng, nhiều nhất là bạn có được phân nửa thôi, thì cảm thấy rất nhiều rồi, kỳ thật trong mạng của bạn là một ức, đã bị khuyết tổn phân nửa, bạn nói xem có oan uổng hay không? Nếu như bạn muốn dùng thiện tâm để giúp đỡ xã hội, tất cả chúng sanh khổ nạn, vậy thì một ức đó của bạn sẽ biến thành hai ức, nó sẽ tăng trưởng thêm lên.

Cho nên ở thời kỳ đầu tôi ở Đài Bắc, viện trưởng lập pháp viện Vương đến thăm tôi, liền nói đến làm thế nào có thể làm cho người hiện tại trừ bớt đi tham-sân-si-mạn, có thể đem nó hóa giải. Sau khi tôi nghe rồi, tôi chỉ trả lời một câu,

Phật nói với chúng ta “cần tu giới định tuệ” thì diệt trừ tham sân si. Lời nói này rất hay, chân thật, thế nhưng người hiện tại không chịu tu giới định tuệ, vậy thì phải làm sao? Giáo dục nhân quả, nếu như họ chân thật đem giáo dục nhân quả làm cho rõ ràng, làm cho tường tận, họ tự nhiên liền chịu thật tu. Cho nên chúng ta nghĩ lại, đại sư Ấn Quang ngay trong một đời, ngài chỉ đề xướng giáo dục nhân quả, ở ngay trong hoàn cảnh này của chúng ta càng nghĩ càng thấy lão hòa thượng chân thật có trí tuệ, chân thật cừ khôi! Ngày nay cả thế giới này chúng ta động loạn, vấn đề xảy ra là do đâu? Xảy ra ở chỗ không tin nhân quả, không hiểu nhân quả, khởi tâm động niệm lời nói việc làm đều sai lầm, đem phước báo đã tu được ngay trong đời quá khứ của chính mình làm cho tiêu hao hết, bạn nói xem thật đáng tiếc. Sau khi cái thân này chết rồi, bởi vì tạo tác vô số việc bất thiện, đời sau đi đến nơi đâu? Đi vào ba đường ác, bạn có oan uổng hay không? Nhất là hiện tại tai nạn trong xã hội nhiều đến như vậy.

Hôm qua tôi đã nói qua, đồng tu nói với tôi, hiện tại có rất nhiều người dùng danh nghĩa của pháp sư Tịnh Không công bố tin tức dự báo tai nạn. Hôm qua tôi cũng có nói, không phải tôi công bố, tôi không biết lúc nào thì có tai nạn, bởi vì bình thường tôi cũng không xem báo chí, cũng không xem truyền hình, môi giới truyền hình những người này tôi đều không biết. Đồng tu chúng ta có được mấy người có tâm, tiết lộ ra những tin tức quan trọng để cho tôi xem. Ở nơi đây có đồng tu đưa đến một tờ báo để cho tôi xem, đây là tuyên bố của báo chí, tổ chức vệ sinh thế giới cảnh báo, nói năm tới e rằng một phần ba nhân khẩu phải loại dịch cúm mới. Việc này là trên báo chí đăng, không phải tôi truyền đi. Đồng tu lại từ trên mạng tải xuống cho tôi xem, cũng là nói đến việc này. Các vị phải nên biết không phải tôi truyền, tôi tuy là không xem những thứ này, thế nhưng có không ít đồng tu họ rất quan tâm đến những việc này, khi gặp những việc này đều đến báo cáo với tôi, hỏi tôi làm thế nào để ứng phó. Trong đây các vị phải nên biết, hiện tại là loạn thế, không luận là ở trong nước, ở ngoài nước, người lên đồng rất nhiều, họ cũng truyền đi một số tin tức, chúng ta làm thế nào ứng phó? Chúng ta phải có trí tuệ, phải bình lặng, tỉ mỉ quán sát, báo cáo của họ là hợp tình hợp lý hợp pháp thì có thể dùng để tham khảo, nếu như không hợp tình lý pháp thì đó chính là giả, là gạt người. Chúng ta đã bị người gạt mà còn tình nguyện, bị quỷ gạt vậy thì không đáng, những yêu ma quỷ quái này thường hay gạt người. Ngày trước đại sư Chương Gia nói với tôi, Mãn Thanh mất nước chính là bị quỷ thần lừa gạt, ai bị lừa gạt? Từ Hy Thái Hậu bị quỷ lừa gạt. Từ Hy Thái Hậu vào

cuối đời, việc lớn quốc gia bà hỏi ai? Bà không hỏi người, bà cầu cơ, hỏi quỷ thần, nghe chỉ thị của quỷ thần mà mất nước.

Khi tôi còn trẻ cũng thấy qua cầu cơ. Khi còn nhỏ tôi ở Phúc Kiến, Phúc Kiến tình hình hầu đồng rất nhiều, trong nhà thông thường đều có loan đàn, ở trên sa bàn viết chữ. Vào lúc đó chúng tôi học tiểu học, một hai tuổi, chúng tôi thấy rồi thì tin tưởng, bởi vì người bốc kê không biết chữ, lâm thời tìm đến, đi đến đâu để tìm? Lên trên phố mà tìm, người kéo chiếc xe đẩy, bán củi, bán nước, vào lúc đó không có nước đóng chai, nấu nước để bán, những người này không có đi học, đều không biết chữ cũng không biết viết chữ. Tìm hai người như vậy đến. Ở trên bốc đàn, cái bốc đàn đó dạng bàn cờ, phía trước khắc một cái đầu rồng, ở trên sa bàn viết chữ, hai người vịn vào đó, động tác rất chậm, một giờ đồng hồ, đại khái có thể viết mấy chục chữ đến hơn 100 chữ, chữ viết rất là qui củ, từng nét ngay thẳng, chúng ta ở bên cạnh xem đều không nhận biết, đem nó ghi chép lại, cho nên ta không hoài nghi. Nếu như là phần tử tri thức chuyên nghiệp thì chúng ta hoài nghi, họ không phải, lâm thời tìm đến. Thế nhưng sau khi tôi đến Đài Loan ở nơi Đài Bắc, Đài Bắc tôi cũng tham quan qua bốc đàn, đó là gì vậy? Cầu cơ là bốc đồng, chuyên nghiệp, người khác không được, đó là việc chuyên nghiệp của họ. Khi giáng đàn tôi cũng tham quan qua, chỉ thấy được động tác rất là nhanh, ở trong sa bàn viết chữ, tôi xem qua một giờ đồng hồ, tôi cũng không nhận ra được một chữ, động tác quá nhanh, chỉ nghe trong miệng họ đọc qua có từ, bên cạnh lập tức ghi chép lại, một giờ đồng hồ ghi chép lại mấy ngàn chữ. Tôi hoài nghi, việc này thật không đáng tin, vào lúc nhỏ tôi xem thấy ở Phúc Kiến tôi cảm thấy có thể đáng tin. Tôi thỉnh giáo với đại sư Chương Gia, đại sư Chương Gia liền nói với tôi, đó không phải là thần tiên, tuyệt đối không phải là Phật Bồ-tát, linh quỷ mạo nhận danh nghĩa của Phật Bồ-tát, họ cũng muốn làm chút việc tốt, cho nên việc nhỏ rất linh, việc lớn thì không linh. Đại sư đem những việc này nói rõ với tôi, đến cuối đời Mãn Thanh, Từ Hy Thái Hậu tin tưởng vào việc này, cho nên làm lỡ mất đi việc lớn.

Hiện tại giống như những tin tức này, tin tức của linh giới quá nhiều, chúng ta không thể nhẹ dạ tin theo. Cho dù truyền đi những tin tức tai nạn này, chúng ta cố gắng niệm Phật, cũng là việc tốt. Chúng ta dùng niệm Phật, y theo kinh điển để tu hành, tu sám hối, sám trừ nghiệp chướng, các việc ác chớ làm, vâng làm các việc thiện, đoạn tất cả ác, tu tất cả thiện thì tốt quá, vậy thì có thể hóa giải tai nạn. Bạn xem trong Hoàn Nguyên Quán nói cho chúng ta nghe rõ ràng đến như vậy, cảnh tùy tâm chuyển, ý niệm của chúng ta thiện thì cả thầy tế bào thân thể của

chúng ta thấy đều thiện, tâm hạnh của chúng ta không thiện thì cả thấy tế bào thân thể đều bất thiện. Thí nghiệm nước của Tiến sĩ Giang Bồn Thắng người Nhật Bản đã chứng minh sự thật này, cho nên thân thể có bệnh thì trị bằng cách nào? Dùng tâm thanh tịnh để trị, dùng tâm bình đẳng để trị, dùng tâm từ bi để trị, thuần tịnh thuần thiện, tế bào bị bệnh của bạn tự nhiên liền sẽ được hồi phục bình thường. Hồi phục bình thường thì khỏe mạnh. Nếu như ngày ngày chúng ta phiền não rất nặng, có lo lắng nóng vội, tế bào bình thường của chúng ta liền sẽ biến thành tế bào độc, tế bào mang theo độc tố, vậy thì liền bị bệnh! Bệnh từ nơi đâu đến? Bệnh từ tâm sanh. Trong tâm bạn khác thường, trái ngược luân lý đạo đức, lục phủ ngũ tạng của bạn có vấn đề, cho nên tâm địa thanh tịnh người lương thiện rất ít bị bệnh, chính là khi vãng sanh cũng không bị bệnh. Việc này chúng ta phải nên hiểu, chúng ta phải nỗ lực học tập, vì sao vậy? Khi vãng sanh nếu là bị bệnh, người đó rất là đáng thương, bạn bị bệnh không thể tự lo liệu, hay nói cách khác, bạn thấy đều là do người khác chăm sóc bạn, bạn hoàn toàn bị người khác khống chế, bạn không thể làm chủ, cho nên người niệm Phật phước báo lớn nhất là khi vãng sanh như vào thiên đình, không có bệnh khổ, biết trước giờ chết, rõ ràng tường tận vào lúc nào thì đi, đi được mau lẹ gọn gàng.

Phía trước chúng ta nhắc đến, lão thái thái của Tướng Quân Hương, bạn thấy bà đi được tự tại ở cõi nào, không hề bị bệnh, đứng mà đi. Pháp sư Đàm Hư thường hay nói người thợ vá nồi cho chúng ta nghe, cũng xem là bạn học với ông, họ cùng một thầy, niệm Phật ba năm đứng mà ra đi, đi rồi còn đứng ba ngày, đợi Đế Lão đến lo hậu sự, bạn xem có lợi hại không? Đây gọi là chính mình có thể làm được chủ. Những người này đang thị hiện cho chúng ta tấm gương tốt. Tôi ở Hoa Kỳ, ở cựu Kim Sơn một khoảng thời gian, ở nơi đó có một hộ pháp là lão thái thái, phu nhân của tướng quân Cam Lập Sơ. Chúng tôi quen biết nhau ở Đài Trung, bà cũng là học trò của lão sư Lý, cho nên khi tôi đến Hoa Kỳ bà chăm sóc tôi chu đáo. Bà kể cho tôi nghe một câu chuyện, chính mắt bà thấy được. Một người bạn của bà cũng là lão thái thái, con trai con dâu đi học ở Hoa Kỳ, sau khi học tốt nghiệp xong thì kết hôn ở Hoa Kỳ, công tác ở Hoa Kỳ, sanh ra một đứa con trai cháu nội của bà, thế là con trai của bà rước bà đến Hoa Kỳ, cũng từ Đài Loan đi qua, qua để làm gì? Làm việc nhà, chăm sóc đời sống của con dâu con trai, giữ trẻ nhỏ cho chúng, chăm sóc cháu nội nhỏ. Bà đã ở Hoa Kỳ rất nhiều năm, cháu nhỏ của bà đã đi học, đi học mẫu giáo. Mỗi ngày con trai con dâu đi làm, đưa trẻ nhỏ đi đến trường, buổi tối tan ca thì rước trẻ nhỏ về, bình thường trong nhà chỉ có một mình lão thái thái. Bà lại không biết tiếng Anh, cũng không biết lái xe,

cho nên biến cái nhà này thành một cái đạo tràng, chỉ một lòng niệm A Di Đà Phật. Niệm thế nào, tu thế nào không ai biết, ngày mà bà vãng sanh mọi người mới phát hiện. Ngày vãng sanh bà không nói với người nhà, không có người nào biết, chỉ là ngày hôm đó, bởi vì sáng sớm mỗi ngày do lão thái thái thức dậy sớm chuẩn bị ăn sáng, sáng hôm đó lão thái thái không thức dậy, khi mọi người thức dậy không có đồ ăn sáng, liền mở phòng của lão thái thái ra để xem, lão thái thái mặc quần áo chỉnh tề, mặc áo choàng lam, trên tay cầm chuỗi hạt đang ngồi xếp bằng trên giường. Gọi bà cũng không trả lời, xem kỹ lại thì bà đã vãng sanh rồi, ngồi mà đi, bạn thấy rất nhẹ nhàng rất tự tại. Càng không thể nghĩ bàn, hiếu phúc của con trai con dâu cháu nội, không biết là bà may vào lúc nào, hiếu phúc xếp để ở trên giường, còn có tờ di chúc đã viết xong thả đều để ở ngay trước mặt, biết trước giờ chết, bà sớm đã biết được. Đây là Cam thái thái chính mắt xem thấy. Thật dụng công, thật cố gắng, bạn thấy không bị bệnh, nói đi thì đi, cho nên bà không nói với người nhà, nói với người nhà bà sợ rằng họ sẽ trở ngại bà, sẽ không để bà ra đi, bà đi rồi thì không có người làm việc nhà. Có thể thấy được bà không luống uổng qua, ngay đời này bà đi đến thế giới Tây Phương Cực Lạc để làm Phật. Bà làm như vậy chính là lợi ích chúng sanh, làm cho rất nhiều người niệm Phật nhìn thấy, đây là tấm gương tốt, từ trước đến giờ cũng chưa nghe kinh, cũng chưa tham gia pháp hội, chính là một câu A Di Đà Phật, thời gian cũng không xem là quá dài. Bạn xem, chỉ từ khi con dâu sanh ra cháu nhỏ thì bà mới đi đến Hoa Kỳ, con trai mới rước bà đi qua, đến khi trẻ nhỏ đi vào mẫu giáo cũng chỉ là năm tuổi, chỉ có năm - sáu năm thì bà thành tựu. Đây đều là hiện thân vì chúng ta nói pháp, chính bà có phương hướng có mục tiêu, phương hướng mục tiêu không thay đổi, cầu sanh Tịnh Độ thân cận A Di Đà. Câu chuyện này là có thật.

Câu chuyện vãng sanh ở thành phố Wasington, người mở tiệm mì tên là Châu Quảng Đại, tôi còn nhớ được cái tên, cư sĩ Châu Quảng Đại. Ông bị bệnh ung thư thời kỳ cuối, ông không có tín ngưỡng tôn giáo, đến khi ung thư thời kỳ cuối thì người trong nhà rất lo lắng, bác sĩ đã không còn cách trị liệu, ông liền tìm đến học hội chúng tôi. Đồng tu học hội chúng tôi liền hộ niệm giúp cho ông, nói với ông, hướng dẫn ông, bệnh tuy là không thể hết, không nên cầu hết bệnh mà cầu sanh Tịnh Độ, đem thù thắng của thế giới Cực Lạc giảng cho ông nghe. Nghe xong ông rất vui mừng, nói với vợ của ông, nói với người nhà của ông không nên tìm bác sĩ, các người thầy đều niệm Phật giúp cho tôi vãng sanh. Niệm Phật qua một ngày thì nói với mọi người là có hiệu quả, vì sao vậy? Ông không còn đau

nữa, ông liền niệm theo ba ngày, ba ngày ba đêm không gián đoạn, ông liền vãng sanh, tướng tốt hi hữu, chân thật có thể giải quyết vấn đề.

Cho nên chúng ta cho dù ở trong tai nạn rộng khắp, một phần ba nhân khẩu rất lo sợ, nhân khẩu toàn thế giới sáu tỉ người, một phần ba là hai tỉ người, đây là tổ chức vệ sinh thế giới cảnh báo, chúng tôi không truyền bá giáo ngôn, tin tức này mọi người đều biết. Thế nhưng chúng ta phải có chuẩn bị, cho dù gặp phải sự việc này xảy ra, chúng ta cố gắng nỗ lực niệm Phật, không nên xem thân mạng trọng đến như vậy. Trong đại thừa giáo, nhất là kinh Hoa Nghiêm nói với chúng ta con người có sanh tử hay không? Không có! Chính bởi vì không có nên phiền não mới lớn, nếu như chân thật có sanh tử, vậy chết thật chẳng phải đã xong rồi sao? Thì cho qua, còn nói gì đến nhân quả? Phiền phức là thân có sanh tử, linh tánh của bạn không có sanh tử. Người Trung Quốc chúng ta gọi là linh hồn, linh hồn của bạn không chết, nó lại đi đầu thai, đây chính là nói đến sáu cõi luân hồi. Đây là thật, không phải là giả. Cái thế gian này thân bằng quyến thuộc của bạn, công danh phú quý của bạn không thể mang đi, trong kinh điển thường nói “*không mang được thứ gì, chỉ có nghiệp theo mình*”, bạn tạo ra nghiệp thiện và ác thì mang theo. Nghiệp thiện giúp bạn đầu thai đến ba đường thiện, ác nghiệp thì đưa bạn đầu thai đến ba đường ác. Cái sự việc này phiền phức, bạn phải biết được cái chân tướng sự thật này, ngay đời này phải vì đời sau mà lo nghĩ, ta hy vọng đời sau của ta sẽ thù thắng hơn so với đời này, ta quyết định đoạn tất cả ác tu tất cả thiện.

Thù thắng nhất trong thù thắng, không gì hơn vãng sanh đến thế giới Cực Lạc, thân cận A Di Đà Phật, đi làm Phật, đây là thù thắng đệ nhất. Bạn xem, phía trước chúng ta nói, người thợ vá nồi thành tựu; thành tựu của vợ Tướng Quân Hương đứng mà vãng sanh; Cam phu nhân nói cho chúng ta nghe về người bạn của bà, bà ngồi mà ra đi, thật kỳ diệu, thật tư tại; Châu Quảng Đại bị bệnh, đồng tu chúng ta giúp họ hộ niệm, thấy được ông ấy ra đi thật là an lành, tướng lành tốt đến như vậy, cho nên sau khi tường tận thì không có lo sợ, không hề lo sợ chút nào, tin tức truyền đến có lợi cho chúng ta thì chúng ta vui mừng, vì sao vậy? Gắng sức dụng công, khiến thành tựu của chúng ta càng thêm có phần, hoặc là khiến cho thành tựu của chúng ta đến trước. Đây gọi là phương tiện trí tuệ, đây chính là phương tiện Ba La Mật. Chúng ta có phương hướng nhất định, mục tiêu nhất định, ở nơi đây, ở cái thế gian này, tuyệt đối không nên tự tư tự lợi, quyết định không thể đi cầu danh vọng lợi dưỡng, vì sao vậy? Không thể mang đi, nên xả phải xả, xả được càng sạch càng tốt. Thích Ca Mâu Ni Phật làm cho chúng ta

tám gương, chân thật ngay trong đời này “*không tranh với người, không cầu ở đời*”. Người khác tán thán, chúng ta gật đầu mỉm cười mà thôi, không để ở trong lòng, vì sao vậy? Chúng ta kém rất xa so với Phật, có gì đáng để kiêu ngạo, có gì đáng để tán thán chứ? Người khác hủy báng, đổ ky, hãm hại thì hoan hỉ tiếp nhận, vì sao vậy? Tiêu nghiệp chướng của chính mình, nghiệp chướng tiêu trừ thì phẩm vị vãng sanh mới có thể được nâng cao. Quyết định không oán hận, hoan hỉ mà tiếp nhận, họ làm ra là việc tốt, họ không phải người xấu, thay ta tiêu nghiệp chướng, đây đều là sự thật! Cho nên trong cảnh giới xem chúng ta có trí tuệ để ứng phó hay không. Trí tuệ ứng phó thì người người là người tốt, việc nào cũng là việc tốt. Ngay đời này tôi chịu rất nhiều khổ nạn, những người theo tôi thời gian lâu đều biết, thế nhưng các vị xem thấy kết quả, tôi nói với các vị “*người người là người tốt, việc nào cũng là việc tốt*”, bạn mới hoát nhiên đại ngộ, vì sao vậy? Mỗi lần gặp phải chướng ngại to lớn thì cảnh giới của chúng ta sẽ nâng lên rất cao, không chỉ cảnh giới nâng cao, hơn nữa phước báo cũng nâng cao, rất nhiều lần! Chuyện lớn chí ít có đến ba bốn lần, cho nên hiện tại các đồng tu chính mắt xem thấy đều tin tưởng. Nếu như chúng ta bị chướng ngại mà còn oán trời trách người, còn đem lỗi lầm đẩy cho người khác, vậy thì bạn đặc biệt sai lầm, bạn không những không nâng cao được cảnh giới mà bạn sẽ bị đọa lạc. Trong lòng bạn có oán hận, trong lòng có bất bình, có những thứ này, đường của bạn đi là ba cõi ác, vì sao vậy? Đó là bất thiện. Chỉ có chúng ta chân thật nâng cao lên ý niệm thiện, ý niệm bất thiện phải mau đoạn được sạch trơn. Đến lúc nào xem thấy người bất thiện đều là người thiện, xem thấy việc không tốt đều là việc tốt, công phu của bạn xem như có chút thành tựu! Trong đại thừa giáo nói với chúng ta, thiện ác không phải là thật, không phải là một định số, tùy theo ý niệm của mình mà chuyển. Ý niệm của chúng ta thiện, người ác cũng biến thành người thiện, việc xấu cũng biến thành việc tốt. Nếu như ý niệm của chúng ta bất thiện, người tốt cũng sẽ biến thành người xấu, việc tốt cũng biến thành việc xấu. Cảnh tùy tâm chuyển, không luận là hoàn cảnh nhân sự hay hoàn cảnh vật chất, đây là đạo lý nhất định, vì sao vậy? Tất cả pháp từ tâm tướng sanh. Bạn hiểu rõ được đạo lý này thì bạn đi còn đường Phật đạo. Ngay trong mắt của Phật không có một người nào ác, không có một việc nào ác. Nếu như còn có người ác, còn có việc ác, phương tiện Ba La Mật sẽ nói không thông. Thấy đều là tùy theo tâm của chính mình mà chuyển. Cái thứ nhất, đây chính là Tấn Thú Quả Hướng Phương Tiện.

Cái thứ hai là “Xảo Hội Hữu Vô Phương Tiện”. Có và không là đối lập, chúng ta đem nó đổi thành hai chữ, mọi người liền sẽ rất dễ hiểu. Xảo sẽ đối lập

phương tiện, vì sao vậy? Thế giới này bao gồm tất cả xung đột, bao gồm tất cả bất thiện từ nơi đâu mà có? Từ đối lập mà ra. Đối lập là mâu thuẫn. Phương pháp đầu tiên, chính là muốn chúng ta phải tiêu trừ đối lập từ ngay trong nội tâm. Phật pháp không gọi là đối lập, Phật pháp gọi là biên kiến, nhị biên, một bên có, một bên không. Nêu ra cái thí dụ này thì bạn liền biết, hai bên thì liền đối lập. Người nào tu vậy? Bồ-tát cấp thấp nhất, ở trong kinh Hoa Nghiêm là Bồ-tát Sơ Tín Vị tu cái pháp môn này. Thực tế mà nói, tu pháp môn này thành công thì họ mới có thể được Bồ-tát Sơ Tín Vị, chính là tiểu học năm thứ nhất, họ phải có tư cách này mới có thể vào cửa. Đây chính là trong kinh giáo đại tiểu thừa đã nói năm loại kiến hoặc, chính là kiến giải sai lầm, mê mất đi tự tánh, chỗ này có năm loại.

Loại thứ nhất là thân kiến. Chấp trước cái thân thể này là chính mình thì sai rồi, thân thể không phải chính mình, trên Kinh Kim Cang nói “không ngã, không nhân, không chúng sanh, không thọ giả”, làm gì có thân! Thân không phải là ta, là cái gì? Là sở hữu của ta, chỗ này phải nhớ lấy như quần áo vậy, quần áo là ta sở hữu, không phải là ta, thân thể cũng là ta sở hữu, không phải là ta. Nếu như là ta, ta thì không sanh không diệt, cái thân này nếu như chân thật làm đến được không sanh không diệt đó chính là ta, thế nhưng nó có sanh diệt. Vậy không sanh không diệt là ta, người thế gian thường hay nói đến linh hồn, rất nhiều tôn giáo nói đến linh hồn. Linh hồn không diệt, nó đầu thai trong sáu cõi, xả thân thọ thân. Xả thân giống như cởi bỏ quần áo vậy, thọ thân thì đổi một bộ quần áo, đổi một cái thân. Nếu như tâm hạnh của bạn thiện, thân thể bạn càng đổi càng tốt, quần áo càng đổi càng đẹp; tâm hạnh bất thiện thì càng đổi càng kém, đổi một cái thân súc sanh, đổi một cái thân ngựa quý, đổi một cái thân địa ngục, vậy thì đổi được rất kém! Không phải người khác chủ tử, chính mình chủ tử, cái đạo lý này phải hiểu, thì bạn sẽ không oán trời trách người. Cho nên người chân thật tu hành, không những không oán trời trách người, mà còn đối với bất cứ một người nào đều giữ cái tâm cảm ân. Người tốt họ từ chánh diện giúp ta, người ác họ từ phản diện giúp ta phản tỉnh, chúng ta xem thấy hành vi ác này lập tức liền nghĩ đến ta có hay không? Có thì thay đổi ngay, không có thì khích lệ, họ nhắc nhở ta, họ là người tốt, họ không phải người xấu, cho nên nói người người là người tốt, việc nào cũng là việc tốt, đó mới chân thật là người thiện. Cho nên hiểu được thân thể này không phải là ta, bạn hà tất vì cái thân thể này mà khổ tâm đến như vậy? Sai rồi! Bạn phải nâng cao linh tánh của mình. Linh hồn là trong sáu cõi, không ra khỏi sáu cõi, nó cũng không phải thật là chính mình. Chân thật chính mình là gì? Là linh tánh. Linh tánh cùng linh hồn có gì khác biệt chứ? Có khác biệt, linh hồn

giác ngộ rồi thì gọi là linh tánh, linh tánh mê hoặc rồi thì gọi là linh hồn. Các vị phải biết, linh hồn ở trong sáu cõi, không thể ra khỏi sáu cõi, nó vừa giác ngộ thì liền siêu việt sáu cõi. Siêu việt sáu cõi thì nâng cao lên đến pháp giới bốn thánh. Pháp giới bốn thánh là gì? Là Phật, Bồ-tát, Thanh Văn, Duyên Giác, họ liền vào được câu lạc bộ đó. Nâng lên cao, đó gọi là linh tánh, không gọi là linh hồn, cho nên linh hồn không phải là chính mình, cái thứ này phải làm cho rõ ràng, phải tường tận.

Cái thứ nhất, thân kiến phá được rồi, tai nạn gì bạn liền hoàn toàn không hề bận tâm. Tâm hạnh của chính mình chánh, tâm hạnh lương thiện, bất cứ tai nạn gì chính mình cũng không nhận chịu, chính là không bị cảm nhiễm, cho nên thân mạng bạn nhìn thấu rồi, không chú trọng những việc này, con người thật giống như tôn giáo bên ngoài gọi là vĩnh hằng, Phật pháp gọi là bất sanh bất diệt, đó mới chân thật là chính mình.

Cái thứ hai chính là biên kiến, chính là ngày nay chúng ta gọi là “xảo hội hữu vô phương tiện” thì đối lập, bạn phải có thiện xảo đem nó dung hợp. Vậy thì phải làm sao? Buông bỏ đối lập, phải từ nơi nội tâm chân thật mà tu dưỡng, vĩnh viễn không hề đối lập với người. Người khác đối lập với ta, ta thì không đối lập với người, họ có đối lập, ta không có đối lập. Đối lập nhất định có hai bên, hai cái nắm đấm mới có thể đối lập, một bên thì không có, một bên thì làm sao mà đánh, nó đánh vào khoảng không. Phật dạy chúng ta việc này. Đối lập không còn, xin nói với các vị, mâu thuẫn cũng không còn. Mâu thuẫn không còn thì sẽ không có xung đột, xung đột không có thì không có đấu tranh, lên trên nữa thì không có chiến tranh, cái thế giới này là hài hòa, là hòa bình, cho nên gia hòa vạn sự hưng. Nhà vì sao mà không hòa? Do đối lập. Phàm hề đối lập thì luôn là lợi hại, xung đột lợi hại, chúng ta có thể xả bỏ lợi hại, đem lợi cho người thì liền hóa giải. Nếu như chúng ta tranh lợi với người khác thì là sai rồi, bao gồm tất cả lợi ích đều cho người khác, lợi ích cho người khác là chân thật lợi ích cho chính mình. Chúng ta thường hay bỏ thí cho người khác, người ta thường hay quan tâm chúng ta, nhân quả báo ứng. Bình thường cúng dường của tứ chúng đồng tu rất nhiều, phải nói là có đến 45 năm rồi tôi không có dùng đến tiền, những nhu cầu đời sống chính mình đều do người khác đưa đến. Gần đây, cái nón của tôi bị hư mọi người biết được, không đến một tuần lễ đại khái tôi có đến mười mấy cái nón, có thể mở một cái tiệm nón. Đi tham quan thì vé xe, vé máy bay đều có người chuẩn bị nó rồi, một chút lo lắng cũng không có. Chính mình cả đời không có đạo tràng, đi đến nơi nào chỗ ở cũng đều không tệ, đều có người chăm sóc. Chúng ta chịu mỗi

niệm chăm sóc tất cả chúng sanh, cho nên chúng ta đi khắp thế giới không luận đến bất cứ nơi nào cũng đều có người chăm sóc, bạn nói xem tốt cỡ nào! Tốt hơn so với chính mình có tiền, chính mình có tiền thì có lo lắng, ta không cần lo lắng, quần áo đi đứng đều không cần phải lo, mười phương cúng dường thì ta thay mọi người làm việc tốt.

Trong những việc tốt, việc tốt thù thắng nhất là hoàng pháp lợi sanh. Hoàng pháp lợi sanh làm thế nào? Đại sư Ấn Quang làm tấm gương cho ta, cả đời ngài tất cả cúng dường đều đem in kinh bố thí. Cho nên tôi học Phật sắp gần 60 năm, chúng ta không cần phải nói thứ khác, những bộ kinh nhỏ thì không cách gì để tính, chúng ta tính Đại Tạng Kinh, Đại Tạng Kinh chúng ta nhiều năm đến nay tặng cho khắp thế giới phải vượt qua 7000 bộ, hiện tại trong xưởng ấn loát đại khái vẫn còn 2000 ngàn bộ. Chúng ta phát nguyện tặng Đại Tạng Kinh 10.000 bộ, tặng Tứ Khố Toàn Thư 100 bộ, tặng Tứ Khố Hội Yếu đại khái cũng sắp gần 70 bộ. Đây là số sách lớn, số lượng sách nhỏ thì không thể tính hết. Ngoài thứ này ra, chúng ta dùng truyền hình vệ tinh, đường truyền internet, làm đĩa CD lưu thông, đều là làm những thứ này. Trong mấy năm gần đây, chúng ta qua lại với rất nhiều tôn giáo trên thế giới, chúng ta cũng giúp họ làm sự nghiệp từ thiện, không luận là tôn giáo nào, họ thành lập cô nhi viện, làm viện dưỡng lão, xây bệnh viện, những sự nghiệp từ thiện này chúng ta đều tham dự, chúng ta đều cúng dường, phở cúng dường, không có phân biệt, không có đối lập, cho nên xảo hội hữu vô, ở trong đây có trí tuệ chân thật. Chỉ cần bạn vô ngã, mỗi niệm vì người khác mà lo nghĩ, khó khăn thế nào đều có thể hóa giải, không có việc nào mà không thể hóa giải, vì sao vậy? Vũ trụ là hài hòa, ở trong Phật pháp chính là ở Hoàn Nguyên Quán nói hài hòa, khởi nguồn từ vũ trụ, khởi nguồn từ sinh mạng chính là hài hòa, quyết định không có xung đột.

Loại thứ ba gọi là “Bất Xả Bất Thọ Phương Tiện”, liễu đạt tất cả chân tướng chúng sanh, cũng thông đạt tất cả vạn vật. Kinh Bát Nhã nói thật tướng các pháp, nhân sự cùng hoàn cảnh đều bao gồm ngay trong đó, thông đạt! Thật tướng các pháp là gì? Là không tịch. Trên kinh Bát Nhã nói “*tất cả pháp không sở hữu, thấy đều không, không thể được*”. Tuy là liễu đạt, tường tận thông suốt, vẫn cứ không xả, không xả bỏ chúng sanh. Chúng ta hiện tại ở thế gian này, chúng sanh gặp phải tai nạn trước đây không có, tai nạn này là gì vậy? Tai nạn là chúng ta mê mất tự tánh, đây thật là tai nạn, những tai nạn khác là giả, bởi vì đều là mê mất đi tự tánh mới có, cho nên đây là gốc. Chúng ta từ trong tự tánh giác ngộ, cái thế gian này tất cả tai nạn đều có thể hóa giải. Phải làm thế nào giác ngộ tự tánh? Phải nhờ

vào giáo dục. Cái giáo dục này thuật ngữ hiện tại gọi là giáo dục tố chất, vào thời xưa gọi là giáo dục luân lý đạo đức, ở trong tôn giáo gọi là giáo dục nhân quả. Đích thực là hài hòa vũ trụ, hài hòa các vì sao, hài hòa thế giới, hài hòa nhân loại, thậm chí đến hài hòa gia đình, không có thứ nào là không có nền tảng từ giáo dục nhân quả. Nhân quả là nói cái gì vậy? Nhân quả là nói ra chân tướng sự thật, nhân thiện quả thiện, nhân ác quả ác. Trong xã hội hiện tại này nói cho người ta nghe, người ta không tin tưởng, phải làm ra cho người ta thấy thì người ta mới tin tưởng. Bắt đầu làm từ đâu? Ghi nhớ, nhất định phải làm từ chính mình. Nếu muốn chính chúng ta ngay đời này chân thật có thể thành tựu, thành tựu ổn định nhất, đáng tin nhất, mau lẹ nhất, đơn giản nhất, chính là đến thế giới Tây Phương Cực Lạc, thân cận A Di Đà Phật, đây là nơi đáng tin cậy nhất. Đại sư Thiện Đạo nói với chúng ta, Thiện Đạo đã là A Di Đà Phật hóa thân đến, ngài nói ra chính là từ ngay miệng của A Di Đà Phật tuyên dương: “*vạn người tu vạn người vãng sanh*”. Ngày nay chúng ta được thân người, gặp được Phật pháp, lại nghe được pháp môn Tịnh Độ, chỉ cần có thể tin tưởng, phía trước đã nói qua với các vị, bạn có thể “chuyên tâm”, có thể “thủ nhất”, ngay trong đời này bạn nhất định thành tựu. Khi sắp ra đi không bị bệnh, đứng mà ra đi, ngồi mà ra đi, đó là chân thật tự tại, không cần phải nhờ người khác giúp đỡ. Chúng ta nói những thí dụ này, những người này vãng sanh đều không cần người trợ niệm, không cầu người, chỉ có chính mình công phu làm chưa đủ lực thì mới mong cầu người giúp đỡ. Cầu người giúp đỡ, cái vấn đề đó không đơn giản, bạn gặp được duyên là thiện duyên hay là ác duyên? Thiện duyên thì mọi người giúp bạn vãng sanh, ác duyên là gây phiền phức, đến giúp bạn trợ niệm rất nhiều ý kiến, đó là phiền não, có thể sẽ sanh ra chướng ngại đối với việc vãng sanh của bạn, rất có thể có khả năng như vậy, chúng ta không thể nào không biết. Cho nên phải nỗ lực cố gắng mà tu hành, biết được chính mình nắm cái gì? Nắm được sự việc chúng ta niệm Phật vãng sanh thế giới Cực Lạc, khẳng định ta ngay đời này đến thế gian này vì một việc lớn thứ nhất, ngoài việc này ra chỉ là việc nhỏ ngoài da, tùy duyên mà thôi.

Hộ trì chánh pháp, hoằng pháp lợi sanh có tốt không? Tốt! Nhưng đến được thế giới Cực Lạc, quay lại giúp chúng sanh, vậy thì nắm chắc phần. Hiện tại chúng ta chính mình có thể vãng sanh hay không vẫn còn là vấn đề, vậy bạn phải đem việc vãng sanh thế giới Cực Lạc xếp ở hàng thứ nhất, hoằng pháp lợi sanh, hộ trì chánh pháp xếp ở hàng thứ hai, xếp ở hàng thứ ba, vậy thì đúng. Chúng ta chính mình có phải đã chân thật thành tựu được trí tuệ đức năng hay chưa? Nếu như cảm thấy vẫn chưa nắm chắc được, thì bạn không thể không xếp nó ở hàng thứ

nhất, vậy thì phải học Bồ-tát Phổ Hiền dạy bảo chúng ta “*hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức*”. Bạn muốn giúp một người nào, bạn muốn độ một người nào, không nên vội, đến thế giới Cực Lạc rồi bạn liền chân thật có thể mãn nguyện. Bạn quen biết một người, không luận họ luân hồi đến cõi nào, bạn đến thế giới Cực Lạc đều biết hết, bạn hiểu rõ tình hình của họ, bạn biết phải dùng phương pháp gì để độ họ. Trong nhà Phật thường nói “Phật không độ người vô duyên”, bạn sẽ hiểu rõ ý nghĩa của câu nói này. Cái gì gọi là có duyên? Cái gì gọi là không có duyên? Có duyên là họ có thể tin, họ có thể hiểu, họ có thể hành, họ có thể chứng, đó là có duyên. Nếu như họ không tin, họ không thể lý giải, là không có duyên. Khi không có duyên thì phải làm sao? Chờ đợi, không nên gấp, có là ở thời gian. Cho nên ở trong sáu cõi, bạn tỉ mỉ mà quán sát, không luận ở cõi nào, đến lúc nào họ giác ngộ rồi, bạn sẽ biết được cái tin tức này. Giác ngộ, họ có thể tin, bạn có thể nói với họ, bạn có thể thị hiện ở ngay trước mặt họ, họ xem thấy bạn, khi vừa tiếp xúc với bạn liền sẽ có cảm thọ, họ có nghi hoặc họ thỉnh giáo với bạn, bạn liền giảng giải cho họ. Cho nên chư Phật Bồ-tát thánh hiền thế gian cũng không ngoại lệ, giúp đỡ chúng sanh là trước tiên dùng thân để thị hiện, chính là thân giáo, không phải ngôn giáo. Muốn dạy bảo đối phương, chính đối phương nêu ra vấn đề để thỉnh giáo thì bạn dạy họ mới hữu dụng. Nếu như không phải họ chủ động muốn học, đến thỉnh giáo thì dạy họ rất khó khăn. Vào lúc đó chính là thị hiện tốt, chính là thân giáo thù thắng hơn so với ngôn giáo, tận lực làm ra cho họ xem. Làm ra kiểu dáng thế nào? Kiểu dáng nhân sanh hạnh phúc, mọi người rất ngưỡng mộ, bạn thấy người thông thường sống ở thế gian này nhiều thống khổ, làm sao mà sống được an lạc đến như vậy! Họ khổ tận, khổ tận cùng rồi, họ liền nghĩ đến muốn trải qua đời sống có chút an lạc. Vì sao mà bạn an vui như vậy? Họ liền đến thỉnh giáo, vào lúc đó bạn cho họ nghe, họ có thể nghe được lọt vào tai. Nếu như người học Phật chúng ta, học được rất đau khổ, họ vừa thấy lác đác bỏ đi, học Phật thế nào vậy? Bạn xem người học Phật thông khổ đến như vậy, học họ để làm cái gì? Cho nên người học phải pháp hỷ sung mãn, phải thường sanh tâm hoan hỷ, vậy thì bạn liền có thể tiếp dẫn chúng sanh. Hình tượng của bạn tốt, đoạn thứ tư phía sau đây chúng ta nói đến “oai nghi hữu tác”, đây chính là hành nghi bên ngoài. Hình tượng phải làm được tốt, để người ta tiếp xúc đến, xem thấy nghe thấy tiếp xúc được sanh tâm ngưỡng mộ, tâm ngưỡng vọng. Do đây có thể biết, vô số thị hiện là vì sao vậy? Để tiếp dẫn chúng sanh, phương tiện tiếp dẫn chúng sanh, cho nên trong Phật pháp không xả pháp nào, trong Phật pháp cũng không nhận pháp nào, vì sao vậy? Nếu như bạn tiếp nhận, nhận thì liền bị ô nhiễm; nếu là bạn xả bỏ, xả bỏ thì tánh đức liền bị khuyết tổn. Học Phật không gì

khác, khởi tâm động niệm, lời nói việc làm hoàn toàn tương ứng với tánh đức, chân thật làm đến được tùy duyên diệu dụng. Không xả không thọ là tùy duyên diệu dụng.

Thích Ca Mâu Ni Phật biểu diễn ra cho chúng ta xem tám tướng thành đạo, thị hiện cầu học, ngài là đại biểu cho phần tử tri thức, hiếu học, lìa bỏ cung điện, ngài là một vương tử, ra bên ngoài tham học 12 năm, 19 tuổi xuất gia, 30 tuổi thành đạo, 30 tuổi đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh. Làm sao để ngộ? Việc này không thể không biết, khai ngộ và học cùng với 12 năm cầu học không hề liên quan, đây là chỗ khác nhau của Phật pháp cùng thế pháp. Thế pháp phải học, vì sao vậy? Tri thức. Lão Tử nói rất hay, “vi học nhật ích”, đây là thế gian pháp, bạn đã học ngày ngày tăng trưởng; “vi đạo nhật tổn”, vi đạo là gì? Ngày ngày muốn giảm, ngày ngày giảm, tổn chính là buông bỏ, ngày ngày buông bỏ, lúc nào đem cái buông bỏ cũng buông bỏ luôn thì bạn liền đại triệt đại ngộ. Cho nên Thích Ca Mâu Ni Phật học được 12 năm không khai ngộ, đây không phải là biện pháp, vậy phải làm sao? Đem 12 năm đã học được thầy đều buông bỏ, khi vừa buông bỏ thì khai ngộ. Ngài không buông bỏ cái 12 năm đã học được là sở tri chướng. Cái chướng ngại này có hai loại lớn, chướng ngại vô lượng vô biên Phật đem nó phân làm hai loại lớn. Loại thứ nhất gọi là phiền não chướng, có phiền não thì không thể khai ngộ, có sở tri cũng không thể khai ngộ, bạn học được một đống to những không thể khai ngộ, hãy nhớ là học kinh giáo cũng không thể khai ngộ, bạn chấp trước ở kinh giáo thì làm sao có thể khai ngộ, cho nên trên Kinh Kim Cang Phật mới nêu ra cảnh báo: “*pháp còn nên xả, hướng là phi pháp*”. Pháp là tất cả pháp mà Phật đã nói ra trong 49 năm phải buông bỏ, vậy thứ không phải Phật nói thì càng phải buông bỏ. Buông bỏ thì đúng rồi, liền khai ngộ, vì sao vậy? Trong tự tánh tâm thanh tịnh không có pháp. Đại sư Huệ Năng nói rất hay, “*bổn lai vô nhất vật*”, đây là nói tự tánh tâm thanh tịnh. Bổn lai không một vật, làm gì dính bụi trần, nguyên văn của nó là “hà xứ nhạ trần ai”, là cải sửa câu kệ của pháp sư Thần Tú. Tôi nói với anh là làm gì có bụi trần, căn bản là không có, phiền não là trần ai, sở tri chướng cũng là trần ai, trong tự tánh tâm thanh tịnh không có, cho nên bạn đem phiền não buông bỏ, phiền não chính là khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước, đem những thứ bạn đã học cũng buông bỏ, bạn liền đại triệt đại ngộ. Phật pháp đã học cũng phải buông bỏ, Phật pháp cũng không phải là thật, cho nên bạn phải biết học. Cái gì gọi là biết học? Không chấp trước nó, học nó mà không chấp trước nó gọi là biết học, cũng chính là ta học Phật pháp, ở ngay trong quá trình học Phật pháp không phân biệt chấp trước, đây gọi là biết, trong

lúc học Phật pháp sanh ra phân biệt chấp trước thì không đúng. Do đây có thể biết, bí quyết chân thật tu hành của Phật pháp chính là buông bỏ, triệt để buông bỏ thì bạn thành công, bạn liền quay về với tự tánh. Cho nên Thích Ca Mâu Ni Phật vì chúng ta làm tấm gương, ngài đem cái đã học được trong 12 năm buông bỏ, vậy mới nhất tâm chuyên chú, đại triệt đại ngộ. Sau khi ngộ rồi, đây chính là trong tự tánh, đức năng trí tuệ vô lượng vô biên vô tận thấy đều hiện tiền, lập tức liền triển khai giáo học.

Triển khai giáo học là tam chuyên pháp luân, tam chuyên này thông thường gọi là “thị chuyên, khuyến chuyên, tác chứng chuyên”. Tôi nói với các vị một ý nghĩa khác, thân ngữ ý tam nghiệp chuyên luân, đối đãi với tất cả chúng sanh, thân ngữ ý là dùng cái gì để xếp thứ nhất? Thân làm tấm gương, làm ra tấm gương cho chúng sanh thấy, oai nghi hữu tác là làm ra tấm gương, ngày nay thường nói “học vi nhân sư, hành vi thế phạm”. Thích Ca Mâu Ni Phật từ khi khai ngộ mãi đến viên tịch, Thế Tôn ngài 79 tuổi viên tịch, 30 tuổi bắt đầu giáo học, 79 tuổi thì viên tịch, giáo học của ngài không một ngày nào ngừng nghỉ, giảng kinh của ngài cũng không gián đoạn ngày nào, với một người cũng giảng, với hai người cũng giảng, đối với mấy trăm mấy ngàn cũng giảng. Không chỉ giảng cho người nghe mà còn giảng cho chúng sanh sáu cõi nghe, ngày nay chúng ta gọi là chúng sanh ở những tầng không gian khác, thầy đều giảng, thầy đều làm mô phạm, loại mô phạm đó không thể nghĩ bàn. Hiện tại nếu chúng ta dùng kinh điển để giới thiệu cho mọi người, người đến học, người ta không tin tưởng, nói đó là thần thoại, không hề biết, người trình độ kém thì cho rằng là thần thoại, người trình độ cao thì là triết học cứu cánh viên mãn, đây là pháp cứu cánh. Căn tánh mỗi người không như nhau, họ nghe rồi cảm thọ không như nhau. Chúng ta trong thời gian gần đây, thường hay nêu ra Thế Tôn nói chuyện với Bồ-tát Di Lặc, ngôn ngữ không nhiều, đem thật tướng các pháp nói ra rất rõ ràng, rất tường tận, đoạn đối thoại này ở đâu vậy? Trong Bồ-tát Xứ Thai Kinh. Bồ-tát này chính là Thích Ca Mâu Ni Phật, Thích Ca Mâu Ni Phật giảng sanh từ cung trời Đâu Suất, tìm được phu nhân Ma Gia làm mẹ, chính là khi Phu Nhân Ma Gia mang thai, ngài không ngơi nghỉ, cũng ở trong đó chuyên đại pháp luân, khai đại pháp hội, vô lượng vô biên những Pháp Thân Đại Sĩ đều đang ở đó nghe kinh nói pháp không hề gián đoạn. Khi ngài hỏi Bồ-tát Di Lặc là ở ngay trong thai. Bạn xem trong kinh này, bạn thấy Thích Ca Mâu Ni Phật khi ngồi trong bào thai, không phải là thần thoại, là chân tướng sự thật, làm gì là thần thoại! Người thông thường chúng ta khi ở trong thai mẹ là mơ mơ hồ hồ, vô minh phiền não che mắt đi họ, khi xuất thai thì

rất là đau khổ, quên hết đi sự việc trong thai. Nếu như khi xuất thai không có đau khổ, tình hình bạn ngồi trong thai thế nào bạn đều rõ biết. Thế nhưng hiện tại người họ cũng có pháp phương tiện, chúng ta xem thấy Hoa Kỳ có một số báo cáo về thôi miên, đem một người cho vào trạng thái thôi miên, khi họ còn nằm trong bào thai mẹ chưa sanh ra, hỏi họ tình hình đó họ có thể nói ra được, cho nên chứng minh thai giáo quan trọng. Việc này người nước ngoài không biết được, người Trung Quốc chúng ta biết được, khi đưa bé này nhập thai, chúng liền có tri giác, chúng không phải là vô tri, chính là Bồ-tát Di Lặc đã nói, “niệm niệm thành hình, hình giai hữu thức”, khi chúng ở trong bào thai tuy là vẫn chưa lớn thành hình người, chúng cũng có thức, chúng cũng có kiến văn giác tri, chúng cũng có thọ tướng hành thức, cho nên chúng không hề không biết. Chân thật là khi xuất thai rất đau khổ, cái đau khổ đó làm cho họ quên hết. Chúng ta ở cái thế gian này, bạn tỉ mỉ quán sát trẻ nhỏ, bạn có thể phát hiện, bạn nhỏ rất thông minh, nếu như ở năm tuổi bị một trận bệnh sốt cao, về sau bệnh tuy là khỏi rồi chúng liền biến thành ngu độn, sức ghi nhớ suy kém thật rất cao.

Về trước tôi có một người bạn rất tốt, con trai của ông, ông nói với tôi, khi tôi xem thấy mặt của chú ấy, trẻ nhỏ của ông đại khái khoảng 11-12 tuổi, khi 5-6 tuổi bị một trận bệnh, về sau liền biến thành rất ngu độn, ngây ngây dại dại, khiến cho chúng ta nghĩ đến Phật nói khi chúng ta xuất thai, chịu cái khổ đó như địa ngục núi kẹp. Trẻ nhỏ xuất thai, tiếp xúc không khí bên ngoài, cũng giống như gió đao thổi vào mình, trên kinh Phật dùng lời nói này để hình dung, quá khổ, cho nên quên hết đi tất cả tình huống ở trong thai mẹ ra sao. Có rất ít người khi sanh ra có thể không bị thống khổ nhiều đến như vậy, họ liền có thể ghi nhớ được những việc của đời trước, có thể ghi nhớ những sự việc trong bào thai. Cho nên từ những kinh nghiệm này để chứng minh, thai giáo là có đạo lý. Thai giáo, chúng ta ở trên toàn thế giới cũng chỉ nghe có người Trung Quốc là xem trọng, người nước ngoài rất ít nói đến.

Thuận tiện ở ngay chỗ này nhắc nhở đồng tu, ăn uống càng đơn giản càng tốt, vì sao vậy? Cả đời bạn không chịu khổ nạn.

Tôi ở Đài Trung theo lão sư Lý mười năm, tôi mới biết được lão cư sĩ ngài học Phật tương đối trẻ, đại khái khoảng 35-36 tuổi bắt đầu học Phật. Thầy đã gặp một lần chiến tranh, đạn pháo nổ ngay bên cạnh thầy, thầy mới nguyện với đức Bồ-tát Quán Thế Âm là nếu tai nạn này qua đi, con sẽ học Phật, nếu không chết bởi tai nạn này thì con liền học Phật. Tai nạn qua đi, thầy không chết, do vậy mà học Phật. Con người thầy rất thông minh, có thiện căn, cho nên thầy liền chọn lấy

ăn chay, hơn nữa khi hơn 30 tuổi thầy nửa ngày ăn một bữa, mãi đến cuối đời, mỗi ngày thầy ăn một bữa, mà còn ăn rất ít, chính mình lo liệu không có người hầu hạ thầy. Tôi đến nơi thầy ở, nơi thầy ở rất nhỏ, chỉ có 15 bình, cái phòng của thầy ở. Thầy ở nơi đó hơn 30 năm, chỉ 15 bình, phía sau là chỗ thầy nằm, ngay giữa là Phật đường, bên ngoài là phòng khách nhỏ, đọc sách là ở trong phòng ngủ, trong phòng có cái giường, một cái bàn, rất đơn giản. Ăn cơm chính mình lo liệu, thầy dùng một cái nồi nhỏ. Nồi là có một cái tay cầm, cái nồi có tay cầm, nồi là nó, chén cũng là nó, rửa dễ dàng. Thầy là người sơn đông ưa thích ăn mì, món ăn chính của thầy người Đài Loan gọi là mì ống, người quê hương tôi gọi là mì sợi. Mì sợi là món ăn chủ yếu của thầy, một bữa ăn rất ít, bắt nước sôi trước, mấy lá rau, một hai miếng đậu hủ để vào trong nồi nấu, thầy đều nấu một lượt. Nước sôi thì bỏ mì vào qua một dạo thì chín, sau khi bỏ mì vào thì tắt lửa, đây nắp lại khoảng năm phút thì có thể ăn. Bữa ăn này từ khi nấu đến khi ăn xong, thu gọn được sạch sẽ, thời gian mất bao lâu? 15 phút thôi, tiết kiệm được thời gian! Dầu muối là khi ăn mới bỏ vào, rất có chút giống mùi vị nước ngoài, dầu muối hồ tiêu để bên cạnh chính mình tự bỏ. Nấu thì không có mùi vị, gọi là canh mì sợi. Ăn uống càng đơn giản càng khỏe mạnh.

Khi tôi đi theo thầy, khi đến Đài Trung gặp thầy, tôi cũng bỏ đi bữa cơm tối, tôi ăn cơm sáng và cơm trưa. Xem thấy lão sư như vậy tôi cũng làm thử, tôi bỏ luôn không ăn buổi sáng, chỉ ăn một bữa, khi quen rồi thì sẽ rất dễ chịu. Cho nên khi chính chúng ta lo liệu cho chính mình, từ trước đến giờ chưa từng xào nấu, chưa từng nấu thức ăn, không làm việc này, thầy đều là nấu nước sôi. Bởi vì bạn không có dầu, đặc biệt là không có bỏ dầu, vì vậy cái nồi rất dễ rửa, không có dầu bám thì rất dễ rửa. Cho nên dầu muối ở trong chén, lão sư không có chén, chén của thầy chính là nồi, rất là thuận tiện. Dầu là khử chín trước, cho nên không phải là dầu sống mà dầu chín, sau khi khử dầu xong để dầu nguội rồi thì đổ vào trong bình, khi dùng thì rất thuận tiện, đời sống đơn giản không lãng phí thời gian. Tôi học với lão sư, tôi học ăn một bữa, tôi ăn được tám tháng mới nói với lão sư. Tôi nói, hiện tại con cũng ăn một bữa. Thầy hỏi tôi, cảm thấy sức khỏe thế nào? Tôi nói, rất bình thường. Thầy liền vỗ bàn một cái nói, cứ như vậy mà làm, cả đời không cần cạnh tranh người, đời sống đơn giản, cũng không lãng phí thời gian. Vào thời đại đó của chúng tôi không có lò điện, dùng lò gì vậy? Dùng bếp dầu. Có lẽ người lớn tuổi vẫn còn ghi nhớ, vào thời đại đó thời đại sớm nhất là dùng bếp dầu, không dùng than đá, dùng bếp dầu, cho nên dùng bếp dầu thì càng thuận tiện, một chút lửa thì cháy, đến sau này hiện tại dùng điện dùng ga thì càng thuận tiện.

Khi gặp phải tai nạn, chúng ta quen đời sống thanh đạm, sẽ không cảm thấy khó trải qua, sẽ cảm thấy ngày tháng dễ chịu, khi tai nạn đến cũng sẽ không cảm thấy có tai nạn, bình an mà trải qua, yên ổn vui vẻ mà trải qua. Cho nên tin tức của tai nạn, chúng ta tuyệt nhiên không lo sợ, không khủng khiếp, chúng ta gia công dụng hạnh.

Trị gốc là từ tu tâm thanh tịnh, tu tâm từ bi. Trị ngọn, chúng ta có thể dùng một số nghi thức trong tôn giáo để kỳ thọ, đó là trị ngọn, cũng có hiệu quả, có thể đem tai nạn giảm nhẹ, có thể làm cho tai nạn đẩy lùi, nhưng đó không phải là phương pháp cứu cánh. Phương pháp cứu cánh là thật tu, thật làm, đoạn ác tu thiện, cái tai nạn này vĩnh viễn sẽ không gặp.

Hôm nay thời gian đã hết, phương tiện độ chúng ta chỉ học đến đây thôi. A Di Đà Phật!

Tu Hoa Nghiêm Áo Chi Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán (tập 28)

Người giảng: Lão Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: 12/05/2009

Địa điểm: Cao Hùng, Đài Loan

Cản dịch: Vọng Tây Cư Sĩ